

Bản án số: 05/2023/HS-PT
Ngày 17 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn San.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Đức Thủy.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên;

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Bùi Văn D; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- **Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Hữu S và bà Đặng Thị T; vợ: Quách Thị T; con: 01 con - SN 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 02/8/2022 chuyển tạm giam ngày 11/8/2022 đến nay; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam (có mặt).

- **Bị cáo không kháng cáo: Bùi Văn D**, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị T; vợ: Nguyễn Thị T; con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/8/2021, Công an xã Mộc Nam, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000đ, đã nộp ngày 27/8/2022;

Nhân thân: Ngày 27/7/2009, TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, ra trại ngày 04/6/2010. Đã nộp 50.000 đồng án phí HSST ngày 27/7/2009;

Ngày 03/01/2019, TAND huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định đưa Bùi Văn D đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 10/12/2020.

Bị tạm giữ ngày 02/8/2022 chuyển tạm giam ngày 11/8/2022 đến nay; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố N, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- NCQLNVLQ1, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố Hòa Trung B, phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- NCQLNVLQ2, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố Thượng Tổ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- NCQLNVLQ3, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Nhật Tựu, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- NCQLNVLQ4, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Gôm, xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 29/7/2022, Bùi Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WRENA BKS 90H1 - 4412 chở Nguyễn Văn T đi đến phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam cất tóc. Khi đi qua cửa hàng tạp hóa của Chị Lê Thị H sinh năm 1986 ở tổ dân phố Nguyễn Hữu Tiên, phường Đồng Văn thì cả hai bảo nhau vào mua nước ngọt uống. T đi vào trong cửa hàng tạp hóa trước và đứng tại quầy thanh toán, còn D đi vào sau. Khi đi vào gian hàng bên trong lấy chai nước ngọt, chị H để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 vỏ màu đen có ốp lưng bằng nhựa dẻo, bên trong ốp lưng có số tiền 1.015.000đ trên mặt quầy thanh toán, cạnh vị trí T đang đứng. T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại OPPO A55 của chị H nên cầm chiếc điện thoại giơ lên để cho D nhìn rồi đặt xuống mặt quầy. Khi nhìn thấy T cầm điện thoại, D đi vào bên trong chỗ chị H lấy chai nước và thanh toán tiền. Lúc này, T cầm chiếc điện thoại OPPO A55 của chị H cất vào túi quần rồi cả hai đi ra xe mô tô dựng ở phía trước cửa hàng tạp hóa. D tiếp tục lên điều khiển xe mô tô BKS 90H1 - 4412 chở T đi. Khi đi khỏi cửa hàng tạp hóa của chị H khoảng 100m, T nói với D “*Tao vừa lấy được chiếc điện thoại trong cửa hàng tạp hóa*” thì D mới biết T lấy trộm chiếc điện thoại di động của chị H. Khi đi đến khu công nghiệp Đồng Văn III, D hỏi T “*Trong ốp có tiền không*”. T kiểm tra trong ốp lưng của chiếc điện thoại OPPO A55 có số tiền 1.015.000đ, T cất giấu 700.000đ đi, rồi nói dối D “*Có ba trăm mười lăm nghìn thôi*” và cầm số tiền 315.000đ giơ ra cho D nhìn thấy. Sau đó, cả hai dừng xe lại, cầm điện thoại OPPO A55 để mở khóa màn hình nhưng không mở được do chị H cài mật khẩu. T bảo D chở mình đi phá khóa màn hình của chiếc điện thoại OPPO A55, D đồng ý. D chở T đem chiếc điện thoại OPPO A55 đến cửa hàng điện thoại Mai Hương ở số 25A, đường Biên Hòa, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam nhờ NCQLNVLQ2 là chủ cửa hàng phá khóa màn hình điện thoại OPPO A55 hết

150.000đ. Sau đó, T rủ D cùng mình đem điện thoại OPPO A55 đi bán. D tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 90H1 - 4412 chở T đem chiếc điện thoại OPPO A55 đến cửa hàng điện thoại của NCQLNVLQ3 ở thôn Văn Bối, xã Nhật Trụ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bán cho anh Quỳnh được số tiền 1.800.000đ. T chia cho D 900.000đ. Đến ngày 30/7/2022, anh Quỳnh bán chiếc điện thoại OPPO A55 cho một người khách qua đường, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 2.800.000đ. Toàn bộ số tiền có được từ việc lấy trộm và bán điện thoại của chị H, T và D đã tiêu xài cá nhân hết.

- Vật chứng thu giữ, gồm:

+ Thu của Chị Lê Thị H: 01 đoạn video ghi lại nội dung Nguyễn Văn T lấy trộm điện thoại OPPO và 1.015.000đ để trong ốp lưng điện thoại của chị H.

+ Thu của NCQLNVLQ1 là vợ của bị cáo Bùi Văn D: 01 xe mô tô nhãn hiệu WRENA, loại xe nữ, màu sơn Đỏ-Đen, BKS 90H1-4412, số khung 5X000224, số máy 9000224; 01 đăng ký xe mô tô BKS 90H1-4412 mang tên Phạm Thị Mai Hương sinh năm 1988, cư trú tại thôn Gồm, xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐ ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá thị xã Duy Tiên: 01 di động OPPO A55, vỏ màu đen, sản xuất năm 2021 có giá 2.300.000đ; 01 ốp lưng điện thoại OPPO A55 bằng nhựa dẻo sáng màu trong suốt, sản xuất năm 2021 có giá 20.000đ; 01 sim điện thoại Viettel có số thuê bao 0963020596 có giá 1.000đ. Tổng cộng là 2.321.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐ ngày 13/9/2022 của Hội đồng định giá thị xã Duy Tiên: 01 xe mô tô nhãn hiệu WRENA, loại xe nữ, màu sơn đỏ - đen, BKS 90H1 - 4412, số máy 9000224, số khung 5X000224, đăng ký lần đầu ngày 07/02/2007, đã qua sử dụng có giá 1.500.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Chị Lê Thị H yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T và Bùi Văn D phải bồi thường cho chị số tiền 1.015.000đ và giá trị của chiếc điện thoại OPPO A55; đến nay các bị cáo chưa bồi thường gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn D.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Bùi Văn D phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Xử phạt Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2022.

Xử phạt Bùi Văn D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho Chị Lê Thị H: 2.018.000đ. Buộc Bùi Văn D phải bồi thường cho Chị Lê Thị H: 1.318.000đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, các bị hại theo quy định pháp luật.

- Ngày 02 tháng 12 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKN-VKS-P7 kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về phần trách nhiệm dân sự. Đề nghị TAND tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án hình sự sơ thẩm, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho Chị Lê Thị H theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị cáo T xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên Quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 342, Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về phần trách nhiệm dân sự; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 900.000đ bị cáo Bùi Văn D được hưởng lợi bất chính.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo D không phải chịu.

Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo không phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T trong thời hạn luật định và có nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam trong thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 29/7/2022, tại cửa hàng tạp hóa của Chị Lê Thị H ở tổ dân phố Nguyễn Hữu Tiến, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, lợi dụng lúc chị H vào lấy chai nước ngọt bán cho mình, Nguyễn Văn T đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 vỏ màu đen có ốp lưng bằng nhựa dẻo, bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel, có tổng trị giá là 2.321.000đ cùng số tiền 1.015.000đ để trong ốp lưng của điện thoại khi chị H để điện thoại trên mặt quầy thanh toán. Sau đó, Nguyễn Văn T đã nói cho Bùi Văn D biết việc mình vừa lấy trộm được điện thoại và tiền của chị H. Mặc

dù biết chiếc điện thoại OPPO A55 là do T trộm cắp được của chị H, song D vẫn chở T xuống cửa hàng điện thoại Mai Hương ở số 25A, đường Biên Hòa, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam của NCQLNVLQ2 để phá khóa màn hình, rồi chở T vào thôn Văn Bôi, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bán cho NCQLNVLQ3 được số tiền 1.800.000đ và chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Văn T trộm cắp được của Chị Lê Thị H là 3.336.000đ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Bùi Văn D về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Hội đồng xét xử thấy:

Trong vụ án này, bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại và số tiền 1.015.000đ của chị H để trong ốp điện thoại. Sau khi lấy được tài sản thì T mới nói cho D biết và rủ D cùng mình đem điện thoại đi bán. D dù biết điện thoại do T phạm tội mà có nhưng vẫn dùng xe mô tô của mình chở T đi bán điện thoại lấy tiền. Sau khi bán chiếc điện thoại được 1.800.000đ, T chia cho D 900.000đ. Như vậy, chỉ có bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại và số tiền 1.015.000đ của chị H, bị cáo D không chiếm đoạt tài sản của chị H nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 587 Bộ Luật dân sự để buộc bị cáo D phải liên đới bồi thường cho chị H là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự bị cáo T phải bồi thường toàn bộ giá trị chiếc điện thoại là 2.321.000đ và số tiền mặt là 1.015.000đ đã chiếm đoạt của chị H.

Đối với số tiền 900.000đ bị cáo D được hưởng lợi bất chính cần truy thu, sung quỹ Nhà nước.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có căn cứ chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐKN-VKS-P7 ngày 29/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, sửa Bản án 107/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về phần trách nhiệm dân sự.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Xét thấy việc bị cáo T rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào khoản 1 Điều 342, Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo T.

[5] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo D không phải chịu, bị cáo T phải nộp 300.000đ.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

[6] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 342, Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSPT ngày 04/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, đối với bị cáo Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố Hòa Trung B, phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKN-VKS-P7 ngày 29/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về phần trách nhiệm dân sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho Chị Lê Thị H số tiền 3.336.000đ (Ba triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 900.000đ của bị cáo Bùi Văn D.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo D không phải chịu, bị cáo T phải nộp 300.000đ.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo D, T không phải nộp.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND thị xã Duy Tiên;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Trần Văn San